

Hội An, ngày 21 tháng 03 năm 2026

DANH SÁCH HỌC SINH THAM GIA DỰ THI OLYMPIC CẤP PHƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

TT	Họ	Tên	Lớp	Môn khảo sát	KẾT QUẢ HKI		GV BỒI DƯỠNG
					HT	KQRL	
1	Nguyễn Đức	Phước	6/1	Toán 6	9.7	Tốt	Nguyễn Thị Thu Trang
2	Nguyễn Đình Nguyên	Khang	6/1	Toán 6	8.9	Tốt	
3	Đặng Nhật	Quang	6/1	Toán 6	9.5	Tốt	
4	Lê Duy	Duẩn	6/1	Toán 6	9.3	Tốt	
5	Nguyễn Trọng	Nghĩa	6/1	Toán 6	9.3	Tốt	
6	Lê Huy	Phát	6/1	Toán 6	9.1	Tốt	
7	Trần Ngọc Khải	Minh	6/1	Toán 6	9	Tốt	
8	Vũ Nguyễn Tuấn	Kiệt	6/1	Toán 6	9.6	Tốt	
9	Phan Nguyên	Tuấn	6/1	Toán 6	9.2	Tốt	
10	Từ Huy	Tùng	6/2	Toán 6	9.1	Tốt	
11	Ngô Ngọc	Linh	6/2	Ngữ văn 6	9	Tốt	Võ Thị Thu Mai
12	Phạm Trần Bảo	Châu	6/2	Ngữ văn 6	8.6	Tốt	
13	Huỳnh Phương	Linh	6/2	Ngữ văn 6	9	Tốt	
14	Lý Bảo	Nghi	6/2	Ngữ văn 6	8.4	Tốt	
15	Trần Lê Ngân	Khuê	6/2	Ngữ văn 6	9.3	Tốt	
16	Phạm Phú Hà	Như	6/2	Ngữ văn 6	9.2	Tốt	
17	Đỗ Khánh	Ngọc	6/2	Ngữ văn 6	8.8	Tốt	
18	Trương Minh	Ngọc	6/2	Ngữ văn 6	8.9	Tốt	
19	Ngô Nhã	Uyên	6/2	Ngữ văn 6	9.3	Tốt	
20	Nguyễn Phạm Cát	Uy	6/3	Tiếng Anh 6	9.9	Tốt	Vương Hữu Ngọc Dung

21	Trần Phước Kỳ	Châu	6/3	Tiếng Anh 6	9.9	Tốt	
22	Đinh Huỳnh Bảo	Trân	6/3	Tiếng Anh 6	9.5	Tốt	
23	Trần Hoàng Phương	Thảo	6/3	Tiếng Anh 6	9.9	Tốt	
24	Lâm Quốc	Tiến	6/3	Tiếng Anh 6	9.5	Tốt	
25	Lê Bảo	Long	6/3	Tiếng Anh 6	9.6	Tốt	
26	Lê Trần Quỳnh	Chi	6/3	Tiếng Anh 6	9.7	Tốt	
27	Cao Thiên	Ân	6/3	Tiếng Anh 6	9.7	Tốt	
28	Lê Phạm Hoàng	Kim	6/3	Tiếng Anh 6	9.2	Tốt	
29	Trần Phước Gia	Hưng	7/1	Toán 7	9.6	Tốt	Trương Thị An
30	Đào Thanh	Thịnh	7/1	Toán 7	10	Tốt	
31	Trần Đăng	Toàn	7/1	Toán 7	9.5	Tốt	
32	Nguyễn Tường Gia	Minh	7/1	Toán 7	9.6	Tốt	
33	Nguyễn Nhật Minh	Trí	7/1	Toán 7	9.8	Tốt	
34	Nguyễn Gia	Kiệt	7/1	Toán 7	9.6	Tốt	
35	Nguyễn Nhật Khải	Bình	7/1	Toán 7	9.5	Tốt	
36	Lê Minh	Khang	7/1	Toán 7	9.5	Tốt	
37	Nguyễn Việt	Khôi	7/1	Toán 7	9.6	Tốt	
38	Nguyễn Tâm	Như	7/3	Ngữ văn 7	9.4	Tốt	Trần Thị Kim Thanh
39	Võ Lê	Vy	7/3	Ngữ văn 7	9.4	Tốt	
40	Phạm Thị Khánh	Linh	7/3	Ngữ văn 7	8.9	Tốt	
41	Nguyễn Thị Minh	Tâm	7/3	Ngữ văn 7	9.8	Tốt	
42	Lê Thị Khánh	Giang	7/3	Ngữ văn 7	8.2	Tốt	
43	Phạm Ngọc Tố	Trân	7/3	Ngữ văn 7	9.2	Tốt	
44	Lê Thảo	Na	7/3	Ngữ văn 7	9.1	Tốt	
45	Nguyễn Ngọc Nhã	An	7/3	Ngữ văn 7	9.4	Tốt	
46	Văn Ngọc Anh	Thư	7/3	Ngữ văn 7	8.7	Tốt	
47	Nguyễn Minh	Chí	7/2	Tiếng Anh 7	9.6	Tốt	Lê Thanh Tâm

48	Võ Như	Hoàng	7/2	Tiếng Anh 7	9.8	Tốt	
49	Phạm Văn Nguyên	Kha	7/2	Tiếng Anh 7	9.8	Tốt	
50	Trương Hoàng Minh	Khuê	7/2	Tiếng Anh 7	9.6	Tốt	
51	Lê Chi	Mai	7/2	Tiếng Anh 7	9.7	Tốt	
52	Trần Ngọc	Minh	7/2	Tiếng Anh 7	9.5	Tốt	
53	Nguyễn Phạm Tấn	Toàn	7/2	Tiếng Anh 7	9.9	Tốt	
54	Trần Thị Nhã	Uyên	7/2	Tiếng Anh 7	9.6	Tốt	
55	Lê Nguyễn Khôi	Vỹ	7/2	Tiếng Anh 7	9.6	Tốt	
56	Dương Đình	Đức	7/2	Tiếng Anh 7	9.4	Tốt	
57	Nguyễn Mai	Khanh	2/7	Tiếng Anh 7	9.9	Tốt	
58	Nguyễn Đức	Trí	8/1	Toán 8	9.9	Tốt	Phạm Thị Lệ Khương
59	Phan Khôi	Nguyên	8/1	Toán 8	9.8	Tốt	
60	Nguyễn Hà Đăng	Khôi	8/1	Toán 8	10	Tốt	
61	Nguyễn Vũ	Đạt	8/1	Toán 8	10	Tốt	
62	Đình Quốc	Huy	8/1	Toán 8	9.8	Tốt	
63	Hồ Nhật	Hiền	8/6	Toán 8	9.7	Tốt	
64	Nguyễn Đăng	Bảo	8/1	Toán 8	9.8	Tốt	
65	Nguyễn Nhật	Minh	8/1	Toán 8	9.8	Tốt	
66	Huỳnh Gia	Bảo	8/1	Toán 8	9.9	Tốt	
67	Trần Ý	Quỳnh	8/9	Ngữ văn 8	9.3	Tốt	Hoàng Thị Thanh Phương
68	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	8/2	Ngữ văn 8	9.6	Tốt	
69	Phạm Nguyễn Bảo	Nhi	8/2	Ngữ văn 8	9	Tốt	
70	Ngô Khánh	Vân	8/2	Ngữ văn 8	9.3	Tốt	
71	Phạm Bảo Khánh	Linh	8/2	Ngữ văn 8	8.6	Tốt	
72	Hứa Ánh	Tuyết	8/2	Ngữ văn 8	9.4	Tốt	
73	Nguyễn Lê Hoài	An	8/2	Ngữ văn 8	8.9	Tốt	
74	Nguyễn Ngọc Xuân	Phương	8/2	Ngữ văn 8	9.3	Tốt	

75	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	8/2	Ngữ văn 8	9.3	Tốt	
76	Phạm Huỳnh Huyền	Anh	8/2	Tiếng Anh 8	9.8	Tốt	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
77	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	8/2	Tiếng Anh 8	9.7	Tốt	
78	Trần Thị Ngọc	Hân	8/2	Tiếng Anh 8	9.3	Tốt	
79	Lê Hoàng Thảo	My	8/2	Tiếng Anh 8	9	Tốt	
80	Hồ Khánh	Ngân	8/2	Tiếng Anh 8	9.4	Tốt	
81	Nguyễn Nho Mỹ	Nhi	8/2	Tiếng Anh 8	9.9	Tốt	
82	Võ Trần Thục	Quyên	8/2	Tiếng Anh 8	9.7	Tốt	
83	Lê Ngân	Thuyên	8/2	Tiếng Anh 8	10	Tốt	
84	Phùng Anh	Chương	8/2	Tiếng Anh 8	9.8	Tốt	
85	Nguyễn Long	Khoa	8/1	KHTN 1	9.3	Tốt	Trương Thị Phương Mai
86	Nguyễn Võ Tú	Kha	8/4	KHTN 1	8.7	Tốt	
87	Nguyễn Việt Hoàng	Gia	8/6	KHTN 1	8.7	Tốt	
88	Bùi Song	Phúc	8/2	KHTN 1	8,8	Tốt	
89	Trần Quốc	Huy	8/1	KHTN 1	9,0	Tốt	
90	Phạm Gia	Khiêm	8/9	KHTN 1	8	Tốt	
91	Phạm Khánh	Băng	8/5	KHTN 1	8,6	Tốt	
92	Viên Tố	Thư	8/2	KHTN 1	8.8	Tốt	
93	Trần Khánh	Băng	8/6	KHTN 1	9.3	Tốt	
94	Lê Hữu	An	8/1	KHTN 2	9.4	Tốt	Phan Thị Tuyết Linh
95	Nguyễn Lê Thảo	Ân	8/3	KHTN 2	9.6	Tốt	
96	Phạm Minh	Khang	8/1	KHTN 2	9.2	Tốt	
97	Nguyễn Thành	Luân	8/1	KHTN 2	8.6	Tốt	
98	Nguyễn Khôi	Nguyên	8/1	KHTN 2	9.4	Tốt	
99	Nguyễn Thị Minh	Tâm	8/9	KHTN 2	9.2	Tốt	
100	Phạm Trần Hoàng	Tân	8/1	KHTN 2	8.7	Tốt	
101	Đình Bảo	Thy	8/1	KHTN 2	9.2	Tốt	

102	Nguyễn Đỗ Ngọc	Vân	8/2	KHTN 2	9.2	Tốt	
103	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	8/1	KHTN 2	8.6	Tốt	
104	Nguyễn Đức Thiệu	Kha	8/1	TIN	9.4	Tốt	Trần Lê Tuyết Mai
105	Nguyễn Hoàng	Quân	8/3	TIN	9.6	Tốt	
106	Nguyễn Gia	Huy	8/7	TIN	9.3	Tốt	
107	Nguyễn Đình Lê	Phong	8/1	TIN	9.6	Tốt	
108	Lê Nguyên	Sang	8/1	TIN	9.4	Tốt	

(Danh sách có 108 Học sinh tham gia)

Người Lập

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thanh Sơn

NGUYỄN TA